

**Câu 1.** Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9/1960) xác định cách mạng xã hội chủ nghĩa miền Bắc có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của cách mạng cả nước?

- A. Quyết định nhất.
- B. Quyết định trực tiếp.
- C. Căn cứ địa cách mạng.
- D. Hậu phương kháng chiến.

**Câu 2.** Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9/1960) xác định cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của cách mạng cả nước?

- A. Quyết định nhất.
- B. Quyết định trực tiếp.
- C. Căn cứ địa cách mạng.
- D. Hậu phương kháng chiến.

**Câu 3.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng(9-1960) diễn ra khi

- A. Cách mạng ở hai miền gặp nhiều khó khăn thử thách.
- B. Cách mạng hai miền Nam-Bắc có những bước tiến quan trọng.
- C. Cách mạng miền Nam Việt Nam đang đứng trước những khó khăn.
- D. Cách mạng ở Miền Bắc đang chống lại cuộc chiến tranh tàn phá của Mĩ.

**Câu 4.** “Chiến tranh đặc biệt” nằm trong hình thức nào của chiến lược toàn cầu mà Mĩ đề ra?

- A. “Phản ứng linh hoạt”.
- B. “Ngăn đe thực tế”.
- C. “Cam kết mở rộng”.
- D. “Bên miệng hố chiến tranh”.

**Câu 5.** Xương sống của “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là

- A. áp chiến lược
- B. lực lượng quân đội Sài Gòn
- C. lực lượng cố vấn Mĩ.
- D. áp chiến lược và quân đội Sài Gòn

**Câu 6.** Mĩ đề ra kế hoạch Xtalây Taylo với nội dung chủ yếu là bình định miền Nam trong vòng

- A. 6 tháng.
- B. 12 tháng.
- C. 18 tháng.
- D. 24 tháng.

**Câu 7.** “ Một tác không đi, một li không rời” là quyết tâm của đồng bào miền Nam trong

- A. phong trào Đồng Khởi
- B. cuộc đấu tranh chống và phá “áp chiến lược”.
- C. cuộc đấu tranh yêu cầu Mĩ thi hành Hiệp định Pari
- D. cuộc đấu tranh yêu cầu Mĩ – Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ

**Câu 8.** Năm 1963, quân dân miền Nam Việt Nam giành thắng lợi trong trận diễn ra sự kiện lịch sử nào dưới đây?

- A. Ấp Bắc (Mĩ Tho).
- B. Ba Gia (Quảng Ngãi).
- C. Đồng Xoài (Bình Phước).
- D. Bình Giã (Bà Rịa).

**Câu 9.** Sau Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương, nhân dân Việt Nam không thể tiến hành tổng tuyển cử thống nhất đất nước là vì

- A. Mĩ phá hoại Hiệp định, dựng lên chính quyền tay sai.
- B. đồng bào hai miền khó khăn trong việc đi lại.
- C. thiếu một ủy ban quốc tế giám sát.
- D. hậu quả chiến tranh kéo dài cản trở kế hoạch của ta.

**Câu 10.** Ngày 17/1/1960, tại Bến Tre bùng nổ phong trào đấu tranh nào?

- A. Đồng khởi.
- B. Phong trào Hòa bình.

C. Chống bình định.

D. Phá áp chiến lược.

**Câu 11.** Nhiệm vụ cơ bản của Cách mạng miền Nam sau 1954 là

A. hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.

B. chống lại cuộc chiến tranh tàn phá của Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

C. tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ, giải phóng MN thống nhất nước nhà.

D. tiến hành đấu tranh vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của Mỹ, Diệm.

**Câu 12.** Sau cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc, miền Bắc Việt Nam đã căn bản hoàn thành cuộc cách mạng nào?

A. Cách mạng ruộng đất.

B. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

C. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. Cách mạng xanh trong nông nghiệp.

**Câu 13.** Vai trò của miền Bắc Việt Nam trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước là

A. hậu phương lớn.

B. tiền tuyến lớn.

C. bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa..

D. bảo vệ hòa bình ở Đông nam Á và thế giới.

**Câu 14.** Mối quan hệ cách mạng hai miền Nam-Bắc sau 1954 là

A. cùng chung nhiệm vụ chống Mỹ cứu nước.

B. cùng chung nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội.

C. hậu phương và tiền tuyến

D. căn cứ địa và chiến trường chính.

**Câu 15.** Để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm, phương pháp đấu tranh bạo lực cách mạng lần đầu tiên được Đảng Lao động Việt Nam đề ra tại

A. Kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa I. (3/1955)

B. Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành Trung ương (1/1959)

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng(9/1960)

D. Hội nghị lần thứ 21 Ban chấp hành Trung ương (7/1973)

**Câu 16.** Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành Trung ương đề ra phương pháp đấu tranh là

A. đấu tranh ngoại giao.

B. đấu tranh hòa bình.

C. sự giúp đỡ của nước ngoài.

D. sử dụng bạo lực cách mạng.

**Câu 17.** Nhiệm vụ chính của miền Nam Việt Nam sau khi kháng chiến chống Pháp thắng lợi là

A. tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. làm hậu phương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ .

D. đấu tranh đòi Mỹ chấm dứt chiến tranh.

**Câu 18.** Hình thức đấu tranh chống Mỹ - Diệm của nhân dân miền Nam Việt Nam trong *những ngày đầu* sau Hiệp định Giơnevơ là

A. khởi nghĩa giành chính quyền.

B. dùng bạo lực cách mạng.

C. đấu tranh chính trị hòa bình

D. đấu tranh vũ trang.

**Câu 19.** Phong trào Đồng Khởi (1959-1960) nổ ra trong khi cách mạng miền Nam Việt Nam đang

A. giữ vững và phát triển thế tiến công.

B. gặp muôn vàn khó khăn và tổn thất.

C. chuyển dần sang đấu tranh chính trị.

D. chuyển hẳn sang tiến công chiến lược.

**Câu 20.** Nhân dân miền Nam Việt Nam sử dụng bạo lực cách mạng trong phong trào Đồng Khởi (1959-1960) vì

- A. lực lượng vũ trang cách mạng miền nam đã phát triển.
- B. không thể tiếp tục sử dụng biện pháp hòa bình được nữa
- C. cách mạng miền Nam đã chuyển hẳn sang thế tiến công.
- D. mọi xung đột chỉ có thể được giải quyết bằng vũ lực.

**Câu 21.** Kết quả lớn nhất của phong trào “Đồng khởi” năm 1960 ở miền Nam Việt Nam là

- A. phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch.
- B. lực lượng vũ trang được hình thành và phát triển.
- C. tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ chia cho dân cày nghèo.
- D. sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/ 12/1960).

**Câu 22.** Chiến thắng khẳng định quân dân miền Nam Việt Nam có khả năng đánh thắng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) của Mĩ?

- A. Ấp Bắc.
- B. Bình Giã.
- C. Vạn Tường.
- D. Đồng Xoài.

**Câu 23.** Thắng lợi quân sự nào của quân dân miền Nam Việt Nam làm phá sản về cơ bản “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?

- A. Ấp Bắc.
- B. Bình Giã.
- C. Vạn Tường.
- D. Núi Thành.

**Câu 24.** Âm mưu cơ bản trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là gì?

- A. Dùng người Việt đánh người Việt.
- B. Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.
- C. Tiêu diệt lực lượng của ta.
- D. Kết thúc chiến tranh.

**Câu 25.** Sau thắng lợi của phong trào “Đồng khởi” ở miền Nam, buộc Mĩ phải chuyển sang chiến lược chiến tranh nào dưới đây?

- A. “Chiến tranh đặc biệt”.
- B. “Chiến tranh Cục bộ”.
- C. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- D. “Đông Dương hóa chiến tranh”.

**Câu 26.** Thắng lợi nào dưới đây **không** làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam?

- A. Ba Gia.
- B. An Lão.
- C. Vạn Tường.
- D. Đồng Xoài.

**Câu 27.** Nhận định nào **không** đúng về chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” 1961-1965 ở miền Nam Việt Nam?

- A. Một hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới.
- B. Có sự tham gia của quân đội Mĩ, quân đồng minh và quân đội Sài Gòn.
- C. dựa vào vũ khí, trang bị kĩ thuật và phương tiện chiến tranh của Mĩ.
- D. Âm mưu cơ bản là “dùng người Việt đánh người Việt”.

**Câu 28.** Nội dung nào dưới đây **không** phải ý nghĩa của phong trào “Đồng Khởi” (1959-1960)?

- A. Buộc Mĩ phải rút quân về nước.
- B. Làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.
- C. Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
- D. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.



C. Việt Nam hóa chiến tranh (1969-1973).

D. Đông Dương hóa chiến tranh (1969-1973).

**Câu 37.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng ý nghĩa của phong trào “Đồng Khởi”(1959-1960) ở miền Nam Việt Nam?

A. Làm phá sản chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mĩ.

B. Giáng một đòn mạnh vào chính sách thực dân mới của Mĩ.

C. Sự ra đời của mặt trận giải phóng miền Nam Việt Nam (20/ 12/1960).

D. Đưa cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

**Câu 38.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần III (9/1960) để lại bài học gì trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay?

A. Tiến nhanh tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội.

B. Xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa hiện đại.

C. Tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, ưu tiên công nghiệp nặng.

D. Tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa phù hợp thực tế của đất nước.

**Câu 39.** Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành Trung ương Đảng (1/1959) đã để lại bài học kinh nghiệm gì trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước?

A. Kiên trì con đường đấu tranh vũ trang giành chính quyền.

B. Sử dụng con đường đấu tranh ngoại giao giành chính quyền.

C. Sử dụng bạo lực cách mạng giành chính quyền về tay nhân dân.

D. Sử dụng con đường đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.

**Câu 40.** Điểm chung về ý nghĩa giữa chiến thắng Ấp Bắc 1963 và chiến thắng Vạn Tường 1965 là

A. chống lại một loại hình chiến tranh xâm lược của Mĩ.

B. chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh mới của Mĩ.

C. chứng tỏ tinh thần kiên cường bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mĩ cứu nước.

D. thể hiện sức mạnh về vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng miền Nam.